

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **367/2022/HS-ST**

Ngày: 25 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng;

2. Bà Vương Thị K Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thìn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 311/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 365/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Mạnh B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Khu phố D, phường E, thành phố F, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Mạnh H, không rõ năm sinh (đã chết); Họ tên mẹ: Triệu Thị H1, sinh năm 1964 (còn sống); Gia đình có 02 (hai) anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo sống chung với chị Bùi Thị T, sinh năm 1996 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2013 và sống chung với chị Phạm Ngọc B, sinh năm 1996 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16 tháng 3 năm 2022, chuyển tạm giam ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 23 giờ ngày 15 tháng 3 năm 2022, B gặp D tại tiệm “game bắn cá” thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, D đưa cho B 04 (bốn) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) để bán với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)/gói, tiền công B được hưởng 50.000đ (năm mươi nghìn đồng)/gói.

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16 tháng 3 năm 2022, B cất giấu 04 (bốn) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) nêu trên trong túi quần phía trước bên trái B đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 59D2-92XXX đi đến quán cơm tại khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và gặp anh Trần Duy K, sinh năm 1990. Sau khi ăn cơm xong, B điều khiển xe mô tô biển số 59D2-92XXX chở K đi chơi game bắn cá. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi chơi game bắn cá thua hết tiền thì B chở K về địa điểm nơi B buôn bán dứa. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 6, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị tổ tuần tra Công an phường Long Bình phát hiện bắt quả tang.

- Vật chứng thu giữ gồm:

+ 04 (bốn) gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 59D2-92XXX, số máy W217XXX, số khung RLSPE49L06021XXX. Quá trình điều tra, B khai mua xe mô tô nêu trên của đối tượng (không rõ tên, địa chỉ), không có hợp đồng mua bán bằng văn bản, xe không có giấy tờ. Kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai: Xe mô tô biển số 59D2-92XXX, số máy JC61E2107XXX, số khung MLHJC61AXE5106XXX do anh Nguyễn Quốc H đứng tên đăng ký sở hữu. Do khác nhau về số máy, số khung giữa xe thu giữ với xe đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai và chưa làm rõ được chủ sở hữu nên

Công an Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách ra tiếp tục tạm giữ xe mô tô nêu trên xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Tại kết luận giám định số 563/KL-KTHS ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,4060 gam, loại Methamphetamine”.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 330/CT-VKSBH-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù giam.

Bị cáo Nguyễn Mạnh B có mặt không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

3. Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả, nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Những chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, biên bản lấy lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại đoạn đường thuộc tổ 6, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Mạnh B có hành vi cất giấu 0,4060 gam ma túy loại methamphetamine để bán cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị tổ tuần tra Công an phường Long Bình phát hiện bắt quả tang.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Mạnh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số: 330/CT-VKSBH-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt (chưa tiền án, tiền sự) được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội

phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Mạnh B để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Trần Duy K là người đi cùng bị cáo B khi bị bắt, quá trình điều tra đã làm rõ anh K không biết B cất giấu ma túy và không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên D (không rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi cung cấp ma túy cho B bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Mạnh B khai nhận từ ngày 13 tháng 3 năm 2022 đến ngày 14 tháng 3 năm 2022 đã nhận của D 05 (năm) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) và bán cho người khác với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), D đưa lại cho B tiền công 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng), tài liệu điều tra thể hiện ngoài lời khai nhận của B thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự B theo lời khai này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 59D2-92XXX, số máy W217XXX, số khung RLSPE49L06021XXX. Quá trình điều tra, B khai mua xe mô tô nêu trên của đối tượng (không rõ tên, địa chỉ), không có hợp đồng mua bán bằng văn bản, xe không có giấy tờ. Kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai: Xe mô tô biển số 59D2-92XXX, số máy JC61E2107XXX, số khung MLHJC61AXE5106XXX do anh Nguyễn Quốc H đứng tên đăng ký sở hữu. Do khác nhau về số máy, số khung giữa xe thu giữ với xe đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai và chưa làm rõ được chủ sở hữu nên Công an Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tách ra tiếp tục tạm giữ xe mô tô nêu trên xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng:

Vật chứng được kết luận là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt là phù hợp quan điểm Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 563/KL-KTHS ngày 23 tháng 3 năm 2022. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 7 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. *Quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Mạnh B được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS TP. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Bảo